

ĐIỀU TRA DOANH NGHIỆP NĂM 2018

PHIẾU SỐ 1B/ĐTDN-DNDS

BẢNG KÊ DOANH NGHIỆP, HTX LẬP DANH SÁCH NĂM 2017

(Áp dụng cho các doanh nghiệp ngoài nhà nước, hợp tác xã, LH HTX - gọi chung là doanh nghiệp thuộc đối tượng lập danh sách)

STT	Tên doanh nghiệp, HTX	Mã số thuế	Địa chỉ	Tình trạng hoạt động	Mã địa chỉ doanh nghiệp, HTX (Cơ quan thống kê ghi)			Loại hình kinh tế	Ngành hoạt động SXXD chính	Mã ngành Cấp 5 VSIC 2007 (CQ Thống kê ghi)	Lao động (Người)			
											Thời điểm 01/01/2017		Thời điểm 31/12/2017	
					Xã	Huyện/ Quận	Tỉnh/TP				Tổng số	Trong đó: Nữ	Tổng số	Trong đó: Nữ
A	B	C	D	E	F	G	H	I	K	L	1	2	3	4

GIẢI THÍCH VÀ HƯỚNG DẪN CÁCH GHI

Đối tượng thực hiện: Bao gồm toàn bộ các doanh nghiệp, hợp tác xã không thuộc đối tượng được chọn mẫu điều tra thực hiện phiếu 1A/ĐTDN-DN có trong danh sách Tổng cục Thống kê gửi cho các Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cụ thể:

- Danh sách doanh nghiệp/HTX thu được phiếu 1A/TĐTKT-DN trong Tổng điều tra kinh tế 2017;
- Danh sách doanh nghiệp/HTX tăng mới trong năm 2017;
- Danh sách doanh nghiệp thực tế đang tồn tại đến thời điểm 31/12/2017 nhưng trong TĐTKT không thu được phiếu hoặc doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động SXKD trong năm 2016 nhưng đến thời điểm 31/12/2017 quay lại hoạt động SXKD.

Lưu ý:

Nếu trong quá trình đi điều tra, xác minh thực tế, các doanh nghiệp trong danh sách được chọn mẫu phiếu 1A/ĐTDN-DN do Tổng cục Thống kê gửi về nhưng trong năm 2017 không thuộc mã tình trạng 3 "doanh nghiệp đang hoạt động" thì sẽ chuyển doanh nghiệp đó sang lập danh sách phiếu 1B/ĐTDN-DNDS.

Loại hình doanh nghiệp

Đánh mã số loại hình doanh nghiệp tương ứng (từ 5 đến 10) vào ô trống. Mã số loại hình doanh nghiệp được quy ước như sau:

5. Hợp tác xã/liên hiệp HTX.
6. Doanh nghiệp tư nhân.
7. Công ty hợp danh.
8. Công ty TNHH tư nhân, công ty TNHH có vốn nhà nước $\leq 50\%$.
9. Công ty cổ phần không có vốn Nhà nước.
10. Công ty cổ phần có vốn Nhà nước $\leq 50\%$.

Tình trạng hoạt động của doanh nghiệp

Đánh mã số tình trạng hoạt động của doanh nghiệp tương ứng (từ 1 đến 6) vào ô trống. Mã số tình trạng hoạt động được quy ước như sau:

1. Doanh nghiệp đã đăng ký nhưng vẫn chưa đầu tư và chưa tiến hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
2. Doanh nghiệp đã đăng ký, chưa tiến hành hoạt động sản xuất kinh doanh, hiện đang đầu tư.
3. Doanh nghiệp đang hoạt động (*doanh nghiệp trong năm 2017 có phát sinh doanh thu hoặc chi phí và có phát sinh VAT*).

4. Tạm ngừng hoạt động để đầu tư, đổi mới công nghệ, tạm ngừng để sửa chữa, bảo trì máy móc, nhà xưởng,...

5. Ngừng hoạt động để chờ giải thể, phá sản.

6. Khác (ghi rõ).